|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NH DÂN HUYỆN BẾN LỨC TỈNH LONG AN**  Bản án số: 03/2023/HNGĐ-ST Ngày: 16-01-2023  V/v tranh chấp ly hôn | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# NH DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NH DÂN HUYỆN BẾN LỨC, TỈNH LONG AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Cao Thị Thới

*Các Hội thẩm Nh dân*:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Châu
2. Bà Võ Thị Luynh Thuy

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án Nh dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Nh dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 482/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 100/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 105/2022/QĐST- HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Ngô Thị Thùy H, sinh năm 1994; Địa chỉ: Ấp h, xã Th, huyện B, tỉnh Long An.

*Bị đơn:* Anh Phan Thành Nhân, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Ấp h, xã Th, huyện B, tỉnh Long An.

(Chị H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, anh Nh vắng mặt).

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo Đơn khởi kiện ngày 15/4/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Ngô Thị Thuỳ Hcó đơn xin vắng mặt và trình bày:*

Năm 2011, chị và anh Phan Thành Nh xác lập quan hệ hôn Nh có đăng ký kết hôn tại UBND xã Th, huyện B, tỉnh Long An theo quyển số 01/2012 ngày 05/12/2012. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại xã Th, huyện B, tỉnh Long An nhưng không đảm bảo hạnh phúc. Nguyên Nh là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau dẫn đến cải vả. Mặt khác, anh Nh không

quan tâm chăm sóc gia đình. Hiện nay mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không thể tiếp tục, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn Nh không đạt được, nên nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nhân.

Về quan hệ con chung: Chị và anh Nh chung sống có hai con chung tên Phan Thị Kim Ng, sinh ngày 25/5/2011 và Phan Thiên Â, sinh ngày 07/10/2019. Sau khi ly hôn, chị Ngô Thị Thuỳ H cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, chị Hkhông yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con theo luật định.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Phan Thành Nh đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc gia nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và các văn bản tố tụng khác theo qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng vẫn vắng mặt không lý do và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tài liệu chứng cứ nguyên đơn cung cấp cho Tòa án gồm: 01 trích lục giấy chứng nhận kết hôn; 02 Giấy khai sinh con chung; chứng minh Nh dân, sổ hộ khẩu.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1]. Nguyên đơn khởi kiện bị đơn về việc tranh chấp *“Ly hôn”.* Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm thuộc Tòa án Nh dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

[2]. Chị Ngô Thị Thuỳ Hcó đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Anh Phan Thành Nh đã được Tòa án tống đạt giấy báo phiên tòa sơ thẩm lần thứ hai hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vắng mặt theo qui định pháp luật.

Về nội dung tranh chấp:

[3]. Chị Ngô Thị Thuỳ H , anh Phan Thành Nh xác lập quan hệ vợ chồng và có đăng ký kết hôn theo qui định. Căn cứ khoản 1 Điều 9 của Luật hôn Nh và gia đình năm 2014, là hôn Nh hợp pháp được pháp luật công nhận.

[4]. Xét yêu cầu ly hôn của chị H , Hội đồng xét xử xét thấy các đương sự kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng có thời gian chung sống ngắn nhưng không đảm bảo hạnh phúc. Trong quá trình nộp đơn khởi kiện, chị Hcho rằng giữa hai anh chị đã xảy ra mâu thuẫn là vợ chồng không hòa hợp với nhau về mọi mặt và hiện nay đã sống ly thân không còn quan tâm đến nhau. Tuy nhiên, sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã cho hai anh chị thời gian đoàn tụ nhưng anh Nh

không có bất kỳ ý kiến về việc yêu cầu ly hôn của chị Hmà vẫn vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc đoàn tụ giữa các đương sự không có kết quả nên Hội đồng xét xử xác định mâu thuẫn giữa hai anh chị đã trầm trọng, mục đích của hôn Nh không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn Nh và gia đình năm 2014, cho chị Ngô Thị Thuỳ Hđược ly hôn anh Phan Thành Nhân.

[5]. Về nuôi con chung: Chị Hxác định giữa chị và anh Nh chung sống có con chung hai con chung tên Phan Thị Kim Ng, sinh ngày 25/5/2011 và Phan Thiên Â, sinh ngày 07/10/2019. Sau khi ly hôn, chị Ngô Thị Thuỳ Hyêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, chị Hkhông yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con theo luật định nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của chị H . Giao chị Hđược tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung. Anh Phan Thành Nh không phải cấp dưỡng nuôi con theo luật định và có quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con.

[6]. Về tài sản chung: Chị Hkhông yêu cầu xem xét nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[7]. Nợ chung: Chị Hxác định không có nên Hội đồng xét xử không xét

đến.

[8]. Án phí sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và

Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Ngô Thị Thuỳ Hphải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn.

*Vì các lẽ trên*;

# QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điểm a khoản 1 các Điều 35; Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ khoản 1 Điều 9; Điều 56 Luật hôn Nh và gia đình năm 2014; Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Ngô Thị Thuỳ

Hđối với anh Phan Thành Nhân.

1. Quan hệ vợ chồng: Chị Ngô Thị Thuỳ Hđược ly hôn với anh Phan Thành Nhân.
2. Quan hệ con chung: Chị Ngô Thị Thuỳ Hđược tiếp tục nuôi con chung tên Phan Thị Kim Ng, sinh ngày 25/5/2011 và Phan Thiên Â, sinh ngày 07/10/2019. Anh Phan Thành Nh không phải cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được cản trở. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức đóng góp phí tổn nuôi con.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con, thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

1. Về án phí: Chị Ngô Thị Thuỳ Hphải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Khấu trừ tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012212 ngày 18/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức, tỉnh Long An chuyển sang án phí.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết hợp lệ bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * VKSND huyện Bến Lức; * UBND xã Thạnh Hòa; * Các đương sự; * Lưu: Hồ sơ, án văn. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** |

**Cao Thị Thới**